TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2021/QĐST-DS	*TP. Sóc Trăng, ngày 20 tháng 04 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 12/04/2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 258/2020/TLST-DS ngày 21/12/2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng A**, địa chỉ: phường TC, quận BĐ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: **Ông Nguyễn Hoài N**, Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh Ngân hàng A chi nhánh thành ST, tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ nơi làm việc: phường H, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

- Các bị đơn:

+ **Ông Võ Văn V**, địa chỉ: Phường H, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Văn V: **Bà Trần Thị Kim L**, địa chỉ: Phường H, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

+ **Bà Trần Thị Kim L**, địa chỉ: Phường H, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông **Trương Hoàng Th**, địa chỉ: phường VL, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trương Hoàng Th: Bà **Lê Thị Xinh Đ**, địa chỉ: phường VL, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

+ Bà **Lê Thị Xinh Đ**, địa chỉ: phường VL, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

2/. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/. Ông Võ Văn V và bà Trần Thị Kim L thừa nhận có vay và còn nợ Ngân hàng A theo các hợp đồng sau:

- Đối với Hợp đồng tín dụng số 7601-LAV-201600339 ngày 20/04/2016 (Phụ lục hợp đồng tín dụng số 7601-LAV-201600339/PLHĐ ngày 20/04/2016) tổng số tiền nợ gốc và lãi là 1.690.966.900 đồng. Trong đó, nợ gốc: 1.145.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày 12/4/2021 là 545.966.900 đồng.

- Đối với Hợp đồng tín dụng số 7601-LAV-LAV201500303 ngày 25/03/2015 (Phụ lục hợp đồng tín dụng số 7601-LAV-LAV201500303/PLHĐ ngày 25/03/2015) tổng số tiền nợ gốc và lãi là 896.579.454 đồng. Trong đó, nợ gốc là 594.720.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày 12/4/2021 là 301.859.454 đồng.

2.2/. Ông Võ Văn V và bà Trần Thị Kim L thừa nhận tài sản đảm bảo nợ vay của:

- Hợp đồng tín dụng số 7601-LAV-201600339 ngày 20/04/2016 là xe ôtô tải đông lạnh, nhãn hiệu DONGFENG; biển số 83C-038.99; Số loại: DFL1311A4; Màu: Trắng; Số máy: 153078586414; Số khung: D656F7003699; Tải trọng hàng hóa: 15.700 kg; Số chỗ ngồi 2; Giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số 004010 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/04/2016 cho ông Võ Văn V, theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 208/HĐTC ngày 20/04/2016 đã chứng nhận tại Văn phòng công chứng Khánh Hưng số công chứng 1252, Quyển số 06/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/04/2016. Giấy chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 20/04/2016.

- Hợp đồng tín dụng số 7601-LAV-LAV201500303 ngày 25/03/2015 là xe ôtô tải đông lạnh, nhãn hiệu DONGFENG; biển số 83C-029.57; Số loại: HGA/L3153; Màu: Trắng; Số máy: 153078172376; Số khung: D65XF7000059; Tải trọng hàng hóa: 15.300 kg; Số chỗ ngồi 2; Giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số 001630 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 24/03/2015 ông Võ Văn V, theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 175/HĐTC ngày 25/03/2015 đã chứng nhận tại Văn phòng công chứng Khánh Hưng số công chứng 659 Quyển số 05/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 25/03/2015. Giấy chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 26/03/2015.

2.3/. Ông Võ Văn V và bà Trần Thị Kim L đồng ý trả các khoản tiền còn nợ nêu trên cho Ngân hàng A như sau:

- Trả mỗi tháng là 20.000.000 đồng đối với hợp đồng tín dụng số 7601-LAV-201600339 ngày 20/04/2016, trả vào ngày cuối tháng, bắt đầu trả từ tháng 4/2021 đến khi trả dứt nợ.

- Trả mỗi tháng là 20.000.000 đồng đối với Hợp đồng tín dụng số 7601-LAV-LAV201500303 ngày 25/03/2015, trả vào ngày cuối tháng, bắt đầu trả từ tháng 4/2021 đến khi trả dứt nợ.

Địa điểm trả tiền tại Ngân hàng A, Chi nhánh thành phố ST.

Kể từ ngày 13/4/2021, ông Võ Văn V và bà Trần Thị Kim L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong các hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà ông Võ Văn V và bà Trần Thị Kim L phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng A cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng A.

2.4/. Trường hợp ông Võ Văn V và bà Trần Thị Kim L không trả nợ cho Ngân hàng A theo thỏa thuận thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ:

- Các tài sản thế chấp:

+ Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 208/HĐTC ngày 20/04/2016 là 01 (Một) xe ôtô tải đông lạnh nhãn hiệu: DONGFENG; Biển số: 83C-038.99; Số loại: DFL1311A4; Màu: Trắng; Số máy: 153078586414; Số khung: D656F7003699; Tải trọng hàng hóa: 15.700 kg; Số chỗ ngồi 2; Giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số 004010 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 14/04/2016 cho ông Võ Văn V. Hiện nay, xe do bà Trần Thị Kim L và ông Võ Văn V quản lý và sử dụng.

+ Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 175/HĐTC ngày 25/03/2015 là 01 (Một) xe ôtô tải đông lạnh nhãn hiệu: DONGFENG; Biển số: 83C-029.57; Số loại: HGA/L3153; Màu: Trắng; Số máy: 153078172376; Số khung: D65XF7000059; Tải trọng hàng hóa: 15.300 kg; Số chỗ ngồi 2; Giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số 001630 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 24/03/2015 cho ông Võ Văn V. Hiện nay, xe do ông Trương Hoàng Th và bà Lê Thị Xinh Đ quản lý và sử dụng.

- Trường hợp ông Võ Văn V và bà Trần Thị Kim L không trả các khoản nợ của Hợp đồng tín dụng số 7601-LAV-LAV201500303 ngày 25/03/2015 cho Ngân hàng A theo thỏa thuận thì bà Lê Thị Xinh Đ và ông Trương Hoàng Th đồng ý giao xe ôtô tải đông lạnh nhãn hiệu: DONGFENG; Biển số: 83C-029.57; Số loại: HGA/L3153; Màu: Trắng; Số máy: 153078172376; Số khung: D65XF7000059; Tải trọng hàng hóa: 15.300 kg; Số chỗ ngồi 2; Giấy chứng

nhận đăng ký xe ôtô số 001630 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 24/03/2015 cho ông Võ Văn V cho cơ quan có thẩm quyền xử lý để thu hồi nợ cho Ngân hàng A.

2.5/. Về án phí và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

- Ngân hàng A không phải chịu, trả lại cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 41.350.000 đồng theo biên lai số 0004880 ngày 02/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ Văn V và bà Trần Thị Kim L đồng ý chịu là 41.875.464 đồng.

- Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ngân hàng A đồng ý chịu 1.980.000 đồng.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- TAND T. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Trúc Phương